

Số: **293**/QĐ-SNN

Hà Giang, ngày **04** tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt các định mức kỹ thuật khuyến nông;
Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng mô hình CSA
Nâng cao năng lực và hỗ trợ Trung tâm Khoa học kỹ thuật giống cây
trồng Đạo Đức sản xuất và cung cấp cây giống chất lượng cao đáp ứng nhu
cầu sản xuất trong khu vực - tỉnh Hà Giang**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về
Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về
quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây
dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Công văn số 694/ UBND-XD ngày 22/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Hà Giang việc công bố đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng
trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 1358/QĐ-BNN-XD ngày 19/6/2014 của Bộ Nông
nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án
thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Hà Giang Dự án thành phần Cải
thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ;

Căn cứ Văn bản số: 776/BNN-TT ngày 27/01/2016 của Bộ Nông nghiệp
và PTNT về việc điều chỉnh mô hình CSA thuộc Hợp phần 3, Dự án WB7;

Căn cứ Quyết định số: 81/QĐ-TT-WB7 ngày 16/3/2016 của Cục trồng
trọt về việc Phê duyệt khung kế hoạch thực hiện mô hình nông nghiệp thông
minh thích ứng biến đổi khí hậu - Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BNN-BTC ngày
15/11/2010 về Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước
cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-BNN-TC ngày 05/5/2014 Quy định tạm
thời nội dung, mức hỗ trợ và mức chi cho các hoạt động khuyến nông sử dụng
nguồn ngân sách Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 3073/QĐ-BNN-KHCN ngày 28/10/2009 của Bộ
Nông nghiệp và PTNT quy định về Định mức xây dựng cho mô hình khuyến
nông trồng trọt;

Căn cứ Sổ tay thực hiện dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới theo Quyết
định số 3016/QĐ-BNN-HTQT ngày 20/12/2013 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT
về hướng dẫn thực hiện dự án Cải thiện Nông nghiệp có tưới;



Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-SNN ngày 28/11/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Phê duyệt thực hiện kế hoạch tổng thể Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành thông minh thích ứng biến đổi khí hậu (CSA);

Căn cứ Quy định về mẫu của báo thiết kế mô hình CSA trong dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) do Ban Quản lý trung ương các dự án Thủy lợi (CPO) ban hành ngày 15/01/2016.

Căn cứ Kết quả thẩm định “Hồ sơ thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng mô hình CSA: Nâng cao năng lực và hỗ trợ Trung tâm Khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức sản xuất và cung cấp cây giống chất lượng cao đáp ứng nhu cầu sản xuất trong khu vực, tỉnh Hà Giang,” Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu (CSA) Thuộc dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ (WB7) Số: 361/BC-SNN-TTĐ592 ngày 03/8/2017 của Tổ thẩm định 592;

Xét đề nghị của Tổ trưởng tổ thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng mô hình CSA Nâng cao năng lực và hỗ trợ Trung tâm Khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức sản xuất và cung cấp cây giống chất lượng cao đáp ứng nhu cầu sản xuất trong khu vực tỉnh Hà Giang gồm các nội dung sau:

1. Tên mô hình: Nâng cao năng lực và hỗ trợ Trung tâm Khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức - tỉnh Hà Giang.

2. Địa điểm xây dựng:

+ Cơ sở 1: xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên.

+ Cơ sở 2: xã Hùng An huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

3. Tên dự án: Cải thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ (WB7).

4. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Giang.

5. Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án PTNT tỉnh Hà Giang.

6. Nhà thầu tư vấn CSA: Liên danh Liên danh Viện khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc và Trung tâm thủy lợi miền núi phía Bắc lập.

7. Nguồn vốn: Vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB).

8. Mục tiêu:

Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất cây giống chất lượng tốt cho Trung tâm KHKT giống cây trồng Đạo Đức cả về cơ sở vật chất và năng lực con người phù hợp với chủ trương chính sách của địa phương.

Về lợi ích kinh tế:

Về Nông nghiệp:

+ Cơ sở 1: Đối với các loại cây trồng lợi thế (Bạch chỉ, đam sâm, đương quy, ngưu tất, tục đoạn, kim ngân, hà thủ ô đỏ, ý dĩ, ngũ da bì, cây nưa), khi nâng cấp cơ sở 1 sẽ giúp cho Trung tâm có thể nhân được 500.000 cây giống trong 2 năm 2017- 2018.

+ Cơ sở 2: Đối với cây Cam sành và một số loại cây có múi khác, khi cơ sở 2 được nâng cấp, năm 2017 – 2018 sẽ sản xuất được 64.000 cây giống chất lượng.

- Về lợi ích kinh tế - xã hội khác:

+ Nâng cấp Trung tâm khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức, ngoài việc tạo nền tảng cho việc sản xuất ra cây giống chất lượng tốt, làm nền tảng cho sản xuất sản phẩm hàng hóa bền vững, còn góp phần duy trì bảo tồn các nguồn gen cây trồng quý của địa phương.

- Về khả năng duy trì và mở rộng sản xuất:

+ Cơ sở 1: Với công suất có thể đạt của cơ sở hạ tầng được xây dựng, khi đi vào hoạt động thuận thực, mỗi năm Trung tâm có thể sản xuất được 1.000.000 cây giống/năm.

+ Cơ sở 2: Công suất có thể đạt 64.000 cây giống các loại/năm

Về hạ tầng:

- Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc triển khai ứng dụng kỹ thuật mới trong nhân giống chất lượng cao.

- Đưa Trung tâm sẽ thành đơn vị nghiên cứu ứng dụng, cung ứng giống đủ số lượng và chất lượng cây giống Cam sành (bao gồm một số loại cây có múi khác), các loại cây trồng lợi thế theo chủ trương của tỉnh cũng như yêu cầu của thực tế sản xuất, nhằm phát triển hàng hóa, tạo ra những sản phẩm tốt có lợi thế cạnh tranh và bền vững.

9. Các hoạt động thực hiện mô hình:

9.1. Hỗ trợ thực hiện mô hình (Phần nông nghiệp):

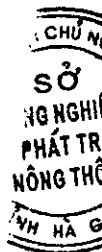
Xây dựng, vườn cây mẹ, các hoạt động sản xuất

- Xây dựng mô hình cây mẹ một số loại cây trồng có lợi thế theo định hướng của tỉnh, gồm 10 loại cây được liệt kê: Bạch chỉ, Đan Sâm, Đương quy, Ngưu tất, Tục đoạn, Ý dĩ, Nưa, Ngũ da bì, Hà thủ ô đỏ, Kim ngân hoa với quy mô là 01ha. Mỗi loại cây có diện tích 1.000m² và được trồng mới theo ô thửa. Hệ thống tưới cho các loại cây sẽ được thiết kế cung cấp nước theo hình thức tưới phun hoặc nhỏ giọt. Trong đó tưới phun các cây: Bạch chỉ, Đan Sâm, Đương quy, Ngưu tất, Tục đoạn, Ý dĩ; tưới nhỏ giọt các cây: Nưa, Ngũ da bì, Hà thủ ô đỏ, Kim ngân hoa.

- Xây dựng nhà màng với hệ thống tưới nhỏ giọt kết hợp phun sương áp lực cao phục vụ sản xuất giống một số cây trồng theo định hướng của tỉnh. Với quy mô là: 960m².

- Xây dựng vườn tập đoàn cây ăn quả có múi tại cơ sở 02 xã Hùng An, huyện Bắc Quang. Gồm các loại cây hiện nay trung tâm đang sản xuất theo định hướng của tỉnh, phù hợp với nhu cầu tiêu thụ tại địa phương: Quy mô: 01 ha.

- Xây dựng khu bảo tồn cây S0, S1 và vườn cây mẹ khai thác vật liệu nhân giống. Đối tượng: các giống cây ăn quả có múi đang được bảo tồn trong nhà lưới của Trung tâm Khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức và bổ sung các loại cây có múi khác.



- Nâng cấp 14 nhà lưới với hệ thống tưới nhỏ giọt kết hợp phun sương áp lực cao, và sản xuất giống cây có chất lượng tốt.
- Hỗ trợ mua sắm các trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất nhân giống, nâng cấp các hạng mục của Trung tâm.
- Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, kỹ thuật viên Trung tâm...

10.2. Xây dựng Cơ sở hạ tầng. (Hệ thống tưới):

- Cơ sở 1 (Trung tâm Khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức):

Đầu tư xây dựng mới hệ thống nhà màng, nhà lưới hiện đại khung thép chống gỉ với diện tích 960m², kết hợp cả hệ thống tưới được đặt trong nhà màng, nhà lưới. Hệ thống tưới mặt ruộng diện tích 1ha cho cây được liệu sử dụng hệ thống tưới phun mưa bằng vòi Grionet lưu lượng 200l/h. Khoảng cách giữa các vòi phun là 4m. Đường ống cấp chính được nối từ máy bơm là PVC D75, ống nhánh PVC D63, các ống tưới phun mưa là D48. Nguồn nước sử dụng từ bể trữ nằm trong khuôn viên Trung tâm. Phần cung cấp cho hệ thống tưới mặt ruộng diện tích 1ha cho cây được liệu được lấy từ bể trữ đặt ở cuối đường, sát hàng rào thông qua máy bơm đặt trên đỉnh bể.

- Cơ sở 2 (tại xã Hùng An, huyện Bắc Quang).

Cải tạo nâng cấp 14 nhà lưới có sẵn bằng hình thức xây bổ sung thành các bể ươm cây giống bằng gạch xây vữa M75 sau đó bóc vữa trát cũ và trát lại thành bể. Vệ sinh, trát lại nhà khử trùng sau đó sơn lại. Đổ bê tông nền sân nhà lưới cao 10cm, BT M200.

Sửa chữa, xây dựng cổng ra vào và tường rào bao quanh khuôn viên cơ sở 2: Trụ cổng và trụ tường rào kết cấu gạch xây vữa M75, vữa trát M75 dày 1,5cm, sơn 1 nước lót 2 nước màu. Hàng rào là sắt được sơn chống rỉ và sơn màu.

Hệ thống cấp nước tưới cho các nhà lưới và khu vườn ươm sử dụng nguồn nước từ bể trữ nằm trong khuôn viên Trung tâm và từ lấy từ giếng khoan đặt trên ruộng. Bơm nước ra các trụ vòi trên mặt ruộng.

Đường ống cấp chính được nối từ máy bơm là thép tráng kẽm D65, chuyển tiếp sang ống chính PVC D75, ống nhánh PVC D48 và các ống tưới trụ vòi là D34.

11. Tổng giá trị dự toán: (A+B): 8.260.395.228 đồng.

Tổng kinh phí đề nghị nhà nước hỗ trợ: 5.690.033.255 đồng.

(Bằng chữ: Năm tỷ, sáu trăm chín mươi triệu, không trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm năm mươi lăm đồng)).

A. Nội dung nông nghiệp: 4.670.361.973 đồng

Nội dung	Tổng kinh phí thực hiện	Đối ứng	KP đề nghị nhà nước hỗ trợ
- Thuê khoán chuyên môn	3.008.000.000	2.518.400.000	489.600.000
- Đào tạo, nâng cao năng	120.000.000	0	120.000.000

lực cán bộ trung tâm			
- Dụng cụ, máy móc	307.360.000	0	307.360.000
- Nguyên liệu, năng lượng	1.141.301.240	51.961.973	1.089.339.267
- Chi khác	93.700.733	0	93.700.733
Cộng	4.670.361.973	2.570.361.973	2.100.000.000

B. Xây dựng Cơ sở hạ tầng và tưới tiêu nội đồng: 3.590.033.255 đồng

STT	Thành phần chi phí	Giá trị phê duyệt	
1	- Chi phí xây dựng	3.141.265.397	đồng
3	- Chi phí quản lý dự án	8.783.194	đồng
4	- Chi phí TVĐTXD	94.930.905	đồng
5	- Chi phí khác	18.687.099	đồng
6	- Chi phí dự phòng	326.366.660	đồng
Tổng		3.590.033.255	đồng

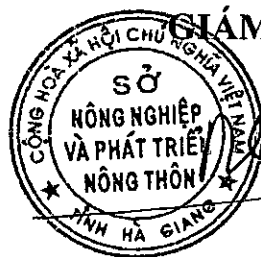
(Chi tiết tại bản vẽ thiết kế kỹ thuật, dự toán và Báo cáo thiết kế)

Điều 2: Ban quản lý các dự án PTNT, tổ giúp việc Hợp phần 3, các tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát chất lượng theo các tiêu chí, hạng mục công việc và thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu của nhà tài trợ, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

Điều 3: Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch Sở, Giám đốc Ban quản lý các dự án phát triển nông thôn, Trung tâm KHKT giống cây trồng Đạo Đức, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh (BC);
- Cục Trồng trọt (BC);
- CPO Thủy lợi (BC);
- Tổ giúp việc HP3;
- BQL các DA PTNT;
- TT KHKT Phó Bảng;
- Như Điều 3;
- Lưu VT;



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Vinh

